HỘI ĐỒNG KH&ĐT TRƯỜNG ĐHCT Tiểu ban Công nghệ và CNTT

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẮP CƠ SỞ DO SINH VIÊN THỰC HIỆN NĂM 2018 ĐƯỢC DUYỆT CẮP TIỂU BAN CHUYÊN MÔN (Danh mục đề tài được xếp theo thứ tự ưu tiên)

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm 01 Phần	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
	chế tạo triển khai hệ thống trình chiếu tương tác cao.	Công nghệ và công nghệ thông tin – truyền thông	Toàn Trung (MSSV: B1505917 Lớp: Kỹ thuật phần mềm 2 – K41)	TS. Nguyễ n Thái Nghe (Bộ môn HTTT, Khoa CNTT &TT)	Xây dựng hệ thống trình chiếu hỗ trợ tích cực việc tương tác giữa mọi người. Sử dụng web server để dễ dàng xem và sử dụng. Cho phép nhiều người thay phiên nhau trình chiếu màn hình cá nhân lên thiết bị chiếu cho mọi người cùng	công nghệ, hệ thống truyền và nén hình ảnh đã được ứng dụng trên thế giới và xây dựng thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học. Xây dựng phần mềm trình chiếu. (bao gồm giải thuật nén, giải nén, truyền tải hình ảnh, phân tích thiết kế hệ thống, xây dựng giao diện	mềm			
					quan sát một cách đơn giản nhanh chóng.	phần mềm trình chiếu) Xây dựng phần mềm điều phối. (bao gồm giải thuật điều phối cấp phép truyền tải, xây dựng giao diện phần mềm điều phối, xây dựng phần cứng) Kiểm thử và đánh giá hệ thống. Báo cáo nghiệm thu đề tài.				
2.	Thiết kế chế tạo 2 mô hình	Công nghệ và công	Trần Quốc Vương B1509426	Thạc Sĩ Nguyễn Thanh	- Thiết kế, chế tạo 2 mô hình cánh tay Robot KUKA và	- Thiết kế mô hình 3D trên phần mềm <u>CAD</u> theo tỉ lệ thu nhỏ so với sản phẩm thực tế	Mô hình thí nghiệm môn học	06	13	84.25

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНО	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
	robot kuka và scara phục vụ cho thí nghiệm môn học kỹ thuật robot (CT380)	nghệ thông tin – truyền	Cơ Điện Tử A1 - K41 (TN15Y6 A1)	Nhã, Bộ môn Tự Động Hóa	SCARA với kích thước được thu nhỏ theo tỉ lệ so với cánh tay hoạt động thực tế trong công nghiệp. - Thiết kế và lắp ráp bộ điều khiển cho các mô hình trên nền Arduino. - Thiết kế bộ điều khiển cơ bản phù hợp cho thí nghiệm về giải bài toán động học thuận và động học nghịch cho cánh tay robot.	đang vận hành trong công nghiệp (số liệu về kỹ thuật được thu thập từ các tài liệu công bố trên internet của các công ty ABB, Mitsubishi, Siemens). - Thực hiện gia công các chi tiết bằng máy in 3D, máy CNC mini từ các file thiết kế. - Tìm kiếm các loại động cơ DC servo phù hợp cho mô hình (dựa vào thông số về kích thước, khối lượng chịu tải các khâu của mô hình). - Lắp ráp và chỉnh sửa các thành phần cơ cấu, cơ khí. - Thiết kế bộ điều khiển, ứng dụng các bài toán động học. - Chạy thử và chỉnh sửa.	Kỹ thuật Robot (CT380)			
3.	Nghiên cứu và thiết kế hệ thống quan trắc dùng trong thí nghiệm nông nghiệp – Trường hợp nghiên cứu trên cây bắp tại	Lĩnh vực 1. Ưng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, thủy sản và môi	Lê Đức Huy, B1510149, Lớp: HG15V2A 1 – Kỹ thuật nông nghiệp K41	ThS. Lê Trần Thanh Liêm, Khoa Phát triển Nông thôn	Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu và thiết kế hệ thống quan trắc, giám sát từ xa dùng trong nông nghiệp tại xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tinh Hậu Giang, từ đó đưa ra các hệ thống quan trắc áp dụng trong nông nghiệp, nhằm nâng cao hiệu	- Nghiên cứu lý thuyết hệ thống quan trắc - Thiết kế hệ thống quan trắc - Bố trí thí nghiệm trên cây bắp và lắp đặt hệ thống quan trắc - Chăm sóc thí nghiệm, bảo dưỡng hệ thống quan trắc - Thu thập dữ liệu nghiên cứu từ hệ thống quan trắc	- Sản phẩm khoa học (Các công trình khoa học sẽ được công bố: sách, bài báo khoa học): 01 bài báo được xuất	06	12	83.5

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
	xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.	trường			quả sản xuất, tiết kiệm thời gian và tăng thu nhập cho nông hộ trong sản xuất bắp tại địa phương. Mục tiêu cụ thể: - Nghiên cứu lý thuyết và thiết kế hệ thống quan trắc trong thí nghiệp nông nghiệp. - Ứng dụng hệ thống quan trắc trong thí nghiệp trên ruộng bắp và mô tả nguyên lý làm việc của hệ thống. - Nghiên cứu khả năng sinh trưởng của cây bắp với các dữ liệu thu thập từ việc áp dụng hệ thống quan trắc.	- Nhập và xử lý số liệu - Viết báo cáo và báo cáo nghiệm thu đề tài	bản trên tạp chí khoa học Trường đại học Cần Thơ - Sản phẩm đào tạo (Đại học): 01 luận văn tốt nghiệp đại học - Sản phẩm ứng dụng: 01 mô hình quan trắc môi trường dùng trong nông nghiệp			
4.	Nghiên cứu tổng hợp và khảo sát hoạt tính hấp phụ Methyl Orange (MO) của vật liệu ZIF-67	Công nghệ và Công nghệ thông tin truyền thông	Phạm Quốc Yên B1507048 TN16V6A 2	Đặng Huỳnh Giao (Tiến sĩ, Bộ môn Công nghệ hóa học)	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu ZIF-67 trong dung môi ethanol và đánh giá hoạt tính hấp phụ MO của vật liệu.	-Xây dựng thuyết minhNghiên cứu qui trình tổng hợp ZIF-67Phân tích đặc trưng cấu trúc của ZIF-67 - Khảo sát hoạt tính hấp phụ của vật liệu Khảo sát khả năng thu hồi và tái sử dụng của ZIF-67 So sánh hoạt tính hấp phụ	Báo cáo Khoa học	06	12	83.25

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНО	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
						của ZIF-67 và một số loại vật liệu hấp phụ khác Viết báo cáo nghiệm thu đề tài.				
5.	Nghiên cứu thiết kế thử nghiệm máy ly tâm lạnh	Công nghệ và công nghệ thông tin - truyền thông	Doàn Hoàng Thịnh B1509414 TN15Y6A	Nguyễ n Chánh Nghiệm (Tiến sĩ, Bộ Môn Tự Động Hóa)	Nghiên cứu thiết kế thử nghiệm máy ly tâm lạnh phục vụ đào tạo và nghiên cứu	Xậy dựng thuyết minh đề tài Thiết kế hệ thống có khí Thiết kế hệ thống điện, điều khiển Gia công và thử nghiệm máy ly tâm Hiệu chỉnh máy ly tâm Viết báo cáo nghiệm thu.	- Có thể điều khiển tốc độ roto (tốc độ tối đa khoảng 4800 rpm) -Điều khiển nhiệt độ môi trường ly tâm (khoảng -5°C đến 40°C) - Tài liệu hướng dẫn sử dụng.	06	10.5	82.25
6.	Nghiên cứu sản xuất gạch không nung sử dụng tro trấu thô như một thành phần cốt liệu nhỏ	Công Nghệ và Công nghệ thông tin - truyền thông	Đỗ Ngọc Duy (B140900 6, TN1462A 3)	Trần Vũ An (Tiến sĩ, Bộ Môn Kỹ Thuật Xây Dựng)	- Nghiên cứu tập trung sản xuất gạch không nung sử dụng tro trấu thô từ ĐBSCL để thay thế thành phần cốt liệu nhỏ. Thí nghiệm xác định các tính chất vật lý của tro trấu và so sánh sự sai khác tính chất khi dùng các loại tro trấu được thu thập	Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu; Chương 2: Vật liệu sử dụng sản xuất gạch không nung: - Cát; - Tro trấu; - Xi măng; - Phụ gia; - Nước; Chương 3: Thiết kế cấp phối cho gạch không nung và	1 báo cáo hội thảo, hổ trợ 1 luận văn đại học, tài liệu kỹ thuật về vữa xây dựng sử dụng tro bay	06	10.5	81.17

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
					từ các nguồn khác nhau ở ĐBSCL. Thiết kế cấp phối và xây dựng quy trình sản xuất gạch không nung thỏa các yêu cầu kỹ thuật về cường độ, khối lượng và giảm nhẹ giá thành sản xuất. Sau đó đánh giá tính chất cơ lý của gạch không nung sử dụng tro trấu thay thế một phần cốt liệu nhỏ, một số mục tiêu đặt ra: + Phân tích và lựa chọn nguồn tro trấu; + Xác định các chỉ tiêu cơ lý của các thành phần vật liệu; + Thiết kế cấp phối của gạch không nung; + Phân tích và đánh giá các đặc tính của gạch không nung	phương pháp thí nghiệm: - Thiết kế cấp phối; - Phương pháp thí nghiệm. Chương 4: Tổng hợp, phân tích và đánh giá kết quả thí nghiệm; Chương 5: Kết luận và kiến nghị.				
7.	Tổng hợp vật liệu Hydroxyap atite từ vỏ sò huyết và	Công Nghệ và Công nghệ thông	Lê Phước Bảo Thơ, B1506972, lớp TN15V6A	Tiến sĩ Lương Huỳnh Vủ	Khảo sát các yếu tổ ảnh hưởng đến tổng hợp HA từ vỏ sò huyết Thử nghiệm hấp phụ	Thu mua vỏ sò, ngâm với axit để loại bỏ thịt sò còn sót lại và tẩy trắng vỏ. Phơi khô. Sấy khô để xác định độ ẩm. Nung vỏ sò để điều chế CaO.	Báo cáo khoa học	06	10.5	81.0

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНО	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
	thử nghiệm hấp phụ ion Crom (VI) trong nước	tin - truyền thông	1	Thanh, Bộ môn Công nghệ hóa học	kim loại Cr(VI) trong nước thải thuộc da	Tổng hợp Hydroxyapatite từ bột CaO đã được tổng hợp. Xác nhận HA đã được điều chế bằng FTIR và XRD. Loại bỏ Crom (VI) có HA làm chất hấp phụ Viết báo cáo và nghiệm thu				
8.	Nghiên cứu thử nghiệm việc phát hiện tập tính của tôm khi đói	Công nghệ và công nghệ thông tin – truyền	Dương Đông Hải, B1408210 lớp 14Y6A2	Nguyễ n Hoàng Dũng - Trưởng bộ môn Tự Động Hóa	Giúp người nuôi tiết kiệm thời gian, công sức và hạn chế được lượng thức ăn thừa gây ô nhiễm môi trường ao nuôi.	- Lược khảo tài liệu liên quan đến hành vi của tôm lúc đói Khảo sát thông tin thực tế về việc cho tôm ăn của các hộ nuôi tôm công nghiệp Xây dựng ý tưởng về việc phát hiện một số hành vi điển hình của tôm lúc đói Thiết kế mô hình ao nuôi tôm công nghiệp cỡ nhỏ Thiết kế mạch điện tử, mạch cảm biến và mạch điều khiển Arduino hỗ trợ thu thập hành vi của tôm lúc đói Thiết kế phần mềm cho mạch Arduino và trên máy tính nhằm thu thập một số hành vi điển hình của tôm lúc đói Lọc và khử nhiễu có trong môi trường nước Lắp đặt và vận hành thử nghiệm đối với mô hình ao nuôi tôm công nghiệp cỡ nhỏ Vân hành và hiệu chỉnh.	Mô hình thử nghiệm phát hiện tập tính của tôm khi đói	06	10.5	80.5

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
9.	Xây dựng hệ thống quản lý thực tập Khoa CNTT & TT	Công nghệ và công nghệ thông tin – truyền thông	Quách Hoài Nam (B140044 0 Lớp: DI14Z6A1 Khóa: 40)	TS. Trần Nguyễn Minh Thư Bộ môn Khoa học máy tính – Khoa CNTT& TT)	Mục tiêu chính của để tài là xây dựng hệ thống thông tin quản lý sinh viên thực tập của khoa CNTT & TT	Khảo sát quy trình quản lý thực tập Phân tích và thiết kế hệ thống Xây dựng hệ thống Kiểm thử, điều chỉnh Triển khai ứng dụng Báo cáo nghiệm thu	01 Hệ thống quản lý thực tập	06	9.5	79.83
10.	Đánh giá sức chịu tải của nền gia cố bằng phương pháp D- box	Công nghệ và Công nghệ thông tin truyền thông	Hà Trần Quang B1503693, TN1562A 3	Trần Văn Tuẩn (Tiến sĩ, Bộ môn Kỹ Thuật Xây Dựng)	Đánh giá sức chịu tải của nền khi gia cố bằng phương pháp D-box so với đất tự nhiên ở Cần Thơ	Viết đề cương Thiết kế thí nghiệm Thực hiện thí nghiệm bàn nén hiện trường Xử lý số liệu và viết báo cáo Báo cáo đề tài khoa học	-Đề cương -Trang thiết bị thí nghiệm (bàn nén, kích thủy lực) -Số liệu tính toán sức chịu tải của đất tự nhiên và đất có gia cố bằng túi D-Box Giá trị sức	06	9.5	79.75

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНО	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
11	Cải thiên	Câna	Liverna	The	Tái ao cấu quy trình	- Thu thập tài liệu về tái cơ	chịu tải của đất nền và đất được gia cố bằng D-Box -Bài báo cáo khoa học	06	9.5	79.75
11.	Cải thiện hiệu quả dây chuyền sản xuất thủy sản sử dụng tái cơ cấu quy trình hoạt động	Công nghệ và công nghệ thông tin – truyền thông	Huỳnh Hoàng Ngọc Bá B1505337 QLCN A2 K41 TN1583A	Ths. Võ Trần Thị Bích Châu Bộ môn Quản lý công nghiệp	Tái cơ cấu quy trình sản xuất dây chuyền chế biến thuỷ sản bằng WRM	- Thủ thập tại hệu vẻ tại cơ cấu quy trình trong và ngoài nước -Khảo sát thực tế tại doanh nghiệp chế biến thuỷ sản -Xây dựng được quy trình mới bằng WRM -Tiến hành mô phỏng bằng phần mềm Arena -So sánh và tổng hợp các kết quả đạt được từ mô phỏng - Viết báo cáo	khoa học Úng dụng WRM vào quy trình thực tế	00	9.3	19.13
12.	Cải tiến bê tông thấm có cốt liệu từ vỏ sò, tro trấu, mụn dừa.	Công Nghệ và Công nghệ thông tin - truyền thông	Trần Chương Yến Nhi, B1506958, Iớp TN15V6A	Tiến sĩ Lương Huỳnh Vủ Thanh, Bộ môn Công nghệ hóa học	Nghiên cứu chế tạo bê tông thấm có độ bền cao, độ thấm hút tốt, giải quyết các vấn đề rác thải liên quan đến vỏ sò, tro trấu, mụn dừa, sản xuất bê tông với giá thành thấp.	Thu mua mụn dừa và tro trấu. Thu thập vỏ sò, rửa với giấm để loại bỏ phần thịt sò còn sót lại và lớp mảng bám trên bề mặt sò. Phơi khô dưới nắng trong 2 ngày. Vỏ sò sau khi xử lý sẽ được đem giã nhỏ và rây để đạt kích thước tiêu chuẩn. Trộn mụn dừa, tro trấu và vỏ sò như thay thế một phần cốt	Báo cáo khoa học Bê tông thấm	06	9.5	79.50

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiễm đánh giá
						liệu thô theo tỷ lệ thích hợp và đúc thành khuôn để tạo thành bê tông thấm. Kiểm tra độ bền cơ, độ bền nén, độ uốn, độ sụt lún và tính thấm của mẫu sản phẩm. Viết báo cáo nghiệm thu đề tài.				
13.	Smart school - hệ thống quản lý nhà học thông minh sử dụng công nghệ Iot	Công nghệ và công nghệ thông tin - truyền thông	Đào Minh An B1509360 Cσ - Điện tử A1 K41 (TN15Y6 A1)	Thạc Sĩ Nguyễn Huỳnh Anh Duy, Bộ môn Tự Động Hóa.	Mục tiêu chính của để tài là xây dựng một hệ thống quản lý và điều tiết hệ thống điện phòng học theo mô hình vạn vật kết nối (IoT-Internet of Things) gồm 02 (hai) thành phần chính: Bộ điều khiển (tại mỗi phòng học) và Hệ thống Server online.	- Điều tra, đánh giá thực trạng: Thu thập thông tin về quy trình quản lý điện nhà học hiện có Hoạt động chuyên môn 01: Viết tài liệu phân tích điểm mạnh điểm yếu của mô hình đang tồn tại. Phân tích các yêu cầu cần có, các mục tiêu cần đạt khi thiết kế hệ thống quản lý điện nhà học Hoạt động chuyên môn 02: Lập tài liệu đặc tả yêu cầu phần mềm cho hệ thống Hoạt động chuyên môn 03: Lập tài liệu thiết kế cho phần mềm và phần cứng của hệ thống Hoạt động chuyên môn 04: Thực hiện lập trình phần mềm (server và giao diện web) Hoạt động chuyên môn 05:	- Bài báo khoa học gửi đăng trên Tạp chí khoa học ĐHCT - Ưng dụng web đăng ký và sử dụng điện nhà học Bộ điều khiển và kiểm soát điện nhà học.	06	9.5	79.25

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiễm đánh giá
						Thực hiện lập trình, thiết kế phần cứng. Xây dựng giao diện người dùng từ các thiết bị ngoại vi. - Hoạt động chuyên môn 06: Lập tài liệu kiểm thử và tiến hành kiểm thử, hoàn thiện phần cứng và phần mềm. - Hoạt động chuyên môn 07: (nếu được trường cho phép) thực hiện thí điểm thực tế trên một số phòng học thuộc nhà học của trường. - Thực hiện thống kê: (nếu được thí điểm thực tế) dựa trên dữ liệu thu được trong quá trình thí điểm để xác định hiệu quả (nếu có) của đề tài. - Tổng kết, nghiệm thu: Viết báo cáo nghiệm thu và tạo slide trình chiếu cho báo cáo nghiệm thu.				
14.	Hệ thống hỗ trợ canh tác tự động 3 trong 1 cho hoa màu	Ú'ng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, thủy sản	Phan Võ Dinh Hiển, (B150582 7- Kỹ thuật phần mềm 1 K41)	Ths. Bùi Đăng Hà Phương (Bm HTTT, Khoa CNTT & TT)	Xây dựng website để điều khiển thiết bị nhằm sử dụng các chức năng tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật tự động và thống kê lượng nước tưới, lượng phân bón và	Nghiên cứu tổng quan Nghiên cứu lập trình Arduino Phân tích hệ thống hỗ trợ canh tác tự động 3 trong l cho hoa màu Cài đặt hệ thống tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật tự động và hệ thống điều khiển	Website điều khiển thiết bị và thống kê số liệu. Bộ ảnh và video mô hình "Hệ thống hỗ	06	9	79.0

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Điểm đánh giá
		và môi trường, Công nghệ và công nghệ thông tin - truyền thông			lượng thuốc bảo vệ thực vật theo khu vực để tránh tình trạng tắc nghẽn đường ống	Kiểm thử hệ thống hệ thống tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật tự động và hệ thống điều khiển Viết báo cáo tổng kết đề tài	trợ canh tác tự động 3 trong 1 cho hoa màu".			J
15.	Ưng dụng công nghệ nhận dạng ảnh thông minh để phân loại rác thải tái sử dụng	Công nghệ và công nghệ thông tin - truyền thông	Hà Văn Tùng B1509489 Cơ Điện Tử 2 - K41 (TN15Y6 A2)	Ngô Trúc Hưng, Tiến Sĩ, Giảng viên Bộ môn Tự Động Hóa	Ung dụng công nghệ nhận dạng ảnh thông minh để thiết kế hệ thống tự động nhận dạng và phân loại rác thải có thể tái sử dụng, mà cụ thể là phân loại lon nước ngọt và chai nhựa nước uống đóng chai trước khi qua khâu xử lý rác (đốt, chôn). Một cách tổng quát, ta có thể áp dụng cho tất cả các vật thể cần phân loại thông qua việc huấn luyện mạng trí tuệ nhân tạo "học" các đối tượng cần phân loại.	- Tìm hiểu, nghiên cứu lý thuyết huấn luyện và học máy để nhận dạng và phân loại đối tượng Nghiên cứu cơ chế hoạt động hệ thống tay gắp và động cơ có điều khiển tự động Thu thập hình ảnh lon, chai phục vụ công việc huấn luyện học máy Thiết kế hệ thống cơ khí và phần cứng của cơ cấu tay gắp Viết code và thử nghiệm điều khiển cơ cấu gắp (đã thiết kế ở phần trên) đến gắp thử ở vị trí bất kỳ Thiết kế phần mềm nhận dạng, phát hiện chai, lon và điều khiển gắp.	-Nộp và đợi thẩm định 1 bài báo khoa học -01 hệ thống phân loại rác thải có thể tái sử dụng như: lon pepsi và chai nhựa Aquafina hoặc bất kỳ đối tượng cần thiết nào	06	9	79.0

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
16	Anh hurima	Câna	Dhan	Trần	Nghiên cứu này nhằm	-Thử nghiệm thực tế, hiệu chỉnh và hoàn thiện sản phẩmTổng hợp kết quả và viết báo cáo. Chương 1: Tổng quan về đề	1 báo cáo	06	9	78.67
16.	Anh hưởng của tro bay đến các đặc tính vữa xây dựng	Công Nghệ và Công nghệ thông tin - truyền thông	Phan Thanh Duy (B141063 0, HG1462A 2)	Tran Văn Tỷ (Tiến sĩ, Bộ Môn Kỹ Thuật Xây Dựng)	Nghiên cưu nay nham đánh giá ảnh hưởng hàm lượng tro bay đến các đặc tính của vữa xây dựng. Nguồn tro bay được thu thập tại các nhà máy nhiệt điện ở ĐBSCL được sử dụng để thay thế xi măng vào sản xuất vữa xây dựng. Mục tiêu cụ thể của nghiên cứu như sau: + Thu thập và phân tích chỉ tiêu cơ lí của vật liệu thô như: cát, tro bay, xi măng + Thiết kế cấp phối và đúc mẫu vữa xây dựng + Phân tích, đánh giá ảnh hưởng của tro bay đến các đặc tính của vữa xây dựng	tài nghiên cứu Chương 2: Lược khảo tài liệu: 2.1 Các đề tài trong nước 2.2 Các đề tài nước ngoài 2.3 Phân tích đánh giá Chương 3: Tính chất cơ lí của các vật liệu: 3.1 Cát 3.2 Xi măng 3.3 Tro bay Chương 4: Thiết kế cấp phối và phương pháp thí nghiệm: 4.1 Thiết kế cấp phối vữa xây dựng có thành phần tro bay 4.2 Phương pháp thí nghiệm Chương 5: Tổng hợp, phân tích và đánh giá kết quả thí nghiệm Chương 6: Kết luận và kiến nghị.	hội thảo, hổ trợ 1 luận văn đại học, tài liệu kỹ thuật về vữa xây dựng sử dụng tro bay		7	76.07
17.	Thiết kế chuỗi cung	Công nghệ và	Nguyễn Thị Yến	Ths. Nguyễn	Xây dựng một chuỗi cung ứng xanh cho	- Khảo sát thực tế một chuỗi cung ứng ngành may.	Bài báo đăng trong	06	9	78.0

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
	ứng xanh	công	Nhi	Trường	ngành may với mục	- Thu thập tài liệu về chuỗi	tạp chí			
	tích hợp	nghệ	B1505305	Thi	tiêu tối thiểu đồng thời	cung ứng xanh và ứng dụng	trong nước			
	tấm pin	thông	lớp		tổng chi phí và lượng	tấm pin năng lượng mặt trời	Đề tài luận			
	năng lượng	tin –	TN1583A		khí thải CO2 từ hoạt	vào ngành may trong và	văn tốt			
	mặt trời	truyền	1		động sản xuất	ngoài nước.	nghiệp			1
	trong					- Tính toán diện tích và công	Mô hình			
	ngành may					suất sử dụng điện tại nhà máy	MIP cho			
						(xưởng may).	chuỗi cung			
						- Dựa vào thực trạng của nhà	ứng trong			
						máy, tính toán chi phí cho	ngành may			
						việc lắp đặt các tấm pin năng	sử dụng			
						lượng mặt trời.	năng lượng			
						- Xây dựng mô hình MIP	mặt trời			
						xem xét đến chi phí và tác				
						động môi trường cho một				
						chuỗi cung ứng ngành may.				
						- Sử dụng phần mềm Cplex				
						để giải mô hình trên nhằm				
						tìm ra một giải pháp cho một				
						chuỗi cung ứng xanh trong				
						ngành may.				
						- Sử dụng NPV phân tích giá				
						trị kinh tế sau khi sử dụng				
10		~ .	5.1			tấm pin năng lượng mặt trời.			_	
18.	Hệ thống	Công	Phạm	Ths.	Mục tiêu chính của đề	Tìm hiểu cách đọc dữ liệu từ	01 Website	06	9	77.83
	thanh toán	nghệ và	Quốc Khải	Nguyễn	tài là xây dựng hệ	thẻ sinh viên				
	đa năng	công	(MSSV:	Ngọc M	thống tài khoản thanh	Phân tích thiết kế hệ thống				
	dành cho	nghệ	B1401149	y Do	toán trên thẻ sinh viên,	thông tin				
	sinh viên	thông	Lớp: Công	Bô	để sinh viên chi trả và	Lập trình và kiểm thử các				
	Trường Đại	tin –	nghệ	môn	nạp tiền cho các dịch	chức năng				
	học Cần	truyền	thông tin	CNTT,	vụ một cách dễ dàng	Đánh giá tổng quan và hoàn				

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiễm đánh giá
	Thơ	thông	A3 K40)	Khoa CNTT& TT	và tiết kiệm thời gian nhất. Sản phẩm chính của đề tài là hệ thống website với các chức năng nạp tiền, xem lịch sử giao dịch và các phương thức đề xuất cho việc nạp tiền vào tài khoản thẻ.	thiện sản phẩm Báo cáo nghiệm thu				
19.	Anh hưởng của hàm lượng axit trong môi trường đất đối với cọc xi măng đất	Công Nghệ và Công nghệ Thông Tin- Truyeen g Thông	Trần Quốc Kính, B1503412, TN1562A 1	TS. Lê Gia Lâm, Bộ môn Kỹ Thuật Xây Dựng	1) Nghiên cứu về cọc xi măng – đất nhằm cung cấp thông tin về đặc tính của cọc xi măng - đất ở vùng đồng bằng sông cửu long, phân tích ứng xử của cọc xi măng – đất trong môi trường đất nhiễm phèn. 2) Xác định các chỉ lý cơ lý của cọc xi măng đất, xây dựng mô hình tính toán cường độ cọc xi măng đất. 3) Tìm ra trạng thái của cọc xi măng – đất trong môi trường axit 4) Áp dụng mô hình tính toán cọc xi măng – đất vào công tác xử lý nền móng trong các	- Lấy mẫu, tiến hành thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất tự nhiên Tiến hành thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của xi măng Thu thập số liệu kết quả thi nghiệm và tính toán Tạo mẫu và xác định các chỉ tiêu cơ lý của cọc xi măng đất trong phòng thí nghiệm Thí nghiệm xác định cường độ cọc xi măng – đất trong các môi trường axit khác nhau Xây dựng mô hình tính cấp phối cho cọc xi măng đất trong môi trường có độ PH khác nhau - Xử lý số liệu và viết báo cáo.	Bài tạp chí chuyên ngành hoặc hội thảo	06	9	77.83

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНО	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
					công trình trên nền đất yếu, nhiễm phèn.					
20.	Ung dụng tư vấn tuyển sinh Trường Đại học Cần Thơ trên nền android	Công nghệ và công nghệ thông tin – truyền thông	Trần Văn Ngoãn MSSV: B1607007 Lớp: Công nghệ thông tin Chất lượng cao F2 Khóa: 42	Ths. Trần Minh Tân Khoa CNTT& TT	Đề tài được nghiên cứu để phát triển một ứng dụng di động chạy trên nền Android hỗ trợ công tác tư vấn tuyển sinh của Trường ĐHCT	Phân tích hệ thống - Phân tích các yêu cầu ứng dụng, xây dựng kịch bản ứng dụng Nghiên cứu và phát triển Android API cho hệ thống Xây dựng module "Thông tin tuyển sinh" Xây dựng module "Chatbot tư vấn trực tuyến" Kiểm thử và sửa lỗi Nghiệm thu đề tài - Viết báo cáo, sửa lỗi - Nghiệm thu chính	01 SP Úng dụng tư vấn tuyển sinh trường Đại học Cần Thơ chạy trên Android	06	9	77.67
21.	Trợ lý ảo cho người Việt	Công nghệ và Công nghệ thông tin – truyền thông	Huỳnh Minh Nhật MSSV: B1607010 Lớp: CNTT chất lượng cao F2 K42	TS. Lâm Nhựt Khang BM CNTT – Khoa CNTT& TT	Mục đích chính là xây dựng phần mềm trợ lý ảo: -Mức độ nhận diện diện ngôn ngữ: tiếng Việt phổ thôngCó khả năng tương tác với người dùngCó những tính năng cơ bản của trở lí ảo: đặt lịch hẹn, báo thức, gọi điện, tạo và gửi tin	Nghiên cứu tổng quan về công nghệ Trợ lý ảo Nghiên cứu về Android Nghiên cứu về Graph API của để giao tiếp thông qua tin nhắn trên Facebook Nghiên cứu về chuyển giọng nói thành văn bản trên Android Nghiên cứu công cụ xử lý ngôn ngữ tự nhiên và xây dựng chức năng xác định ý	01 Phần mềm Trợ lý ảo trên Android 01 Phần mềm giao tiếp với trợ lý ảo từ xa trên Android 01 Mô hình nhà thông	06	9	77.17

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНО	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
					nhắn bằng giọng nói và chữ viếtĐưa ra những gợi ý cho người dùngCó khả năng tự học từ dữ liệu người dùngCó khả năng quản lí và điều khiểu các thiết bị thông minh trong gia đìnhSử dụng nhiều kênh giao tiếp như giọng nói, tin nhắn văn bản, mạng xã hội.	định người dùng, trích xuất thông tin. Xây dựng dữ liệu đào tạo Trợ lý ảo Nghiên cứu và đề xuất phương pháp xây dựng các chức năng của Trợ lý ảo Xây dựng hệ thống nhà thông minh đơn giản Nghiên cứu đề xuất phương pháp xây dựng phần mềm giao tiếp với Trợ lý ảo từ xa Thu thập đánh giá của người dùng và đề xuất giải pháp cải tiến Viết tài liệu hướng dẫn, viết bao cáo và báo cáo nghiệm thu đề tài.	minh			
22.	Hệ thống quản lý việc trồng cam theo mô hình Vietgap kết hợp với hệ thống tưới nước tự động	Ung dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, thủy sản và môi trường Công nghệ và	Nguyễn Hoài Khan MSSV: B1505885 Lớp: Kỹ thuật phần mềm 2 Khóa: 41	TS. Trương Minh Thái BM CNPM- Khoa CNTT& TT	Hỗ trợ người nông dân trồng cây ăn quả (cây cam) đạt theo tiêu chuẩn Vietgap để nâng cao năng suất chất lượng, giá thành sản phẩm, tiết kiệm chi phí. Đồng thời giảm thiểu sức lao động của con người trong trồng trọt, áp dụng tự động hóa vào nuôi tròng sản xuất.	Hoàn thành để cương nghiên cứu Nghiên cứu, tìm hiểu chuyên sâu câu công cụ hỗ trợ nghiên cứu và sử dụng trong nghiên cứu Nghiên cứu xây dựng các nội dung cần triển khai quản lý các nội dung trong việc trồng trọt Nghiên cứu, triển khai các thiết bị để thu thập số liệu, đề xuất, cài đặt hệ thống tưới	01 hệ thống quản lý việc trồng cam theo mô hình Vietgap kết hợp với hệ thống tưới nước tự động	06	8.5	77.0

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
		công nghệ thông tin – truyền thông				nước Cài đặt các nội dung cần quản lý trong việc trồng cam theo tiêu chuẩn Vietgap lên giao diện web Cài đặt các nội dung cần quản lý trong việc trồng cam theo tiêu chuẩn Vietgap lên giao diện mobile Cài đặt hệ thống nhận thông tin về các chỉ số các thiết bị đo được, hệ thống điều khiển tưới nước cho cả hai nền tảng Kiểm thử và đánh giá hệ thống đã được cài đặt. Triển khai thử nghiệm hệ thống.				
23.	Tính toán thiết kế tường chắn bê tông cốt thép ứng dụng trong gia cố bờ sông Cần Thơ	Khoa Công Nghệ	Phạm Minh Tuấn B1503510 TN1504A	Thạc sĩ Lê Nông Bộ môn Kỹ thuật xây dựng	Nhằm xác định các tính chất cơ lý của đất bờ sông tại Cần Thơ, phương pháp tính toán thiết kế tường chắn bê tông cốt thép.	Xác định số liệu địa chất, số liệu thủy triều và vận tốc nước tại Cần Thơ để đề xuất phương pháp thiết kế tường chắn .Kết quả tính toán. Kết luận và kiến nghị	Bài toán thiết kế tường chắn. Bài báo khoa học	06	8.5	
24.	Úng dụng công nghệ điện toán đám mây để theo dõi	Ứng dụng công nghệ cao	Nguyễn Thái Bình MSSV: B1509909 Lớp: Khoa	TS. Nguyễn Thị Thu An (BM	Áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin vào nông nghiệp nói chung và trong trồng nấm rơm nói riêng	Viết đề cương Tìm và nghiên cứu cách thức hoạt động của các thiết bị phù hợp với ứng dụng như: Sensor: "Cảm biến độ ẩm,	01 Hệ thống Ứng dụng công nghệ điện toán đám	06	8.5	76.0

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Điểm đánh giá
	và điều	trong	học máy	Hệ	thay thể các phương	nhiệt dộ".	mây đề			
	khiển nhiệt	nông	tính	Thống	pháp trồng trọt truyền	Boar mạch: Thu nhận Wifi.	theo dõi và			
	độ, độ ẩm	nghiệp,	Khóa: 41	Thông	thống để tăng năng	Các thiết bị hỗ trợ khác.	điều khiển			
	trong trồng	thủy sản		Tin,	suất, giảm thiểu nhân	- Tìm hiểu phương pháp	nhiệt độ và			
	trọt nấm	và môi		Khoa	lực và tiết kiệm chi	trồng nấm rơm để lập trình.	độ ẩm			
	rom	trường,		Công	phí sản xuất cho người	- Nghiên cứu xử lý dữ liệu từ	trong trồng			
		Công		Nghệ	nông dân	điện toán đám mậy.	trọt nầm			
		nghệ và		Thông		- Phân tích yêu cầu.	rom.			
		công		Tin và		- Thiết kế mô hình ứng dụng.				
		nghệ		Truyền		- Lập trình ứng dụng trên nền				
		thông		Thông)		tang android.				
		tin +				Lập trình ứng dụng.				
		truyền				Tạo mô hình thử.				
		thông				Chạy ứng dụng.				
						Đánh giá mô hình.				
	1					- Kiểm thử.				
						- Đánh giá tổng quan.				
						Triển khai ứng dụng trên mô				
						hình. - Viết báo cáo.				
25.	Tính toán	Công	Phạm	Thee	-Tính toán được sức	- Báo cáo nghiệm thu. -Khoan lấy mẫu đất để thí	Bài báo	0.6	0.6	75.75
25.	sức chịu tải	nghệ và	Công	Thạc sĩ Võ	chịu tải cực hạn, và độ	nghiệm trong phòng nhằm		06	8.5	75.75
	cực hạn và	công	Vĩnh,	Văn	lún lớn nhất của móng		khoa học			
	độ lún lớn	nghệ	B1503725,	Đấu, Bộ	bè cọc trong điều kiện	xác định các chỉ tiêu cơ lý, cơ học của đất				
	nhất của	thông	lớp	môn Kỹ	đất ở khu II trường	-Xây dựng cơ sở lý thuyết				
	móng bè	tin –	TN1562A	thuật	Đại học Cần Thơ.	tính toán sức chịu tải cực hạn				
	cọc trong	truyền	5	xây	-Mô phỏng bằng	và độ lún lớn nhất của móng				
	điều kiện	thông	,	dựng	phương pháp phần tử	bè cọc bằng phương pháp				
	đất ở Khu	diong		dung	hữu hạn (phần mềm	PDR				
	II Trường				Plasxis)	-Sử dụng phần mềm Plaxis				

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
	Đại học Cần Thơ					mô phỏng mô hình và xuất kết quả mô phỏng. -So sánh kết quả và đưa ra kết luận.				
26.	Đọc mã vạch trên thẻ bằng điện thoại Android và ứng dụng điểm danh	Công nghệ và công nghệ thông tin - truyền thông	Hổ Thành Lộc (B150726, Công nghệ thông tin A2, Khóa 41)	ThS. Nguyễn Minh Khiêm, (BM Hệ thống thông tin, Khoa CNTT & TT)	Xây dựng phần mềm đọc mã vạch trên thiết bị di động Android, cho phép điểm danh theo sự kiện bằng cách quét mã vạch trên thẻ nhằm phục vụ công tác điểm danh của đoàn khoa, các tổ chức đoàn thể có hiệu quả. Đồng thời ứng dụng còn hỗ trợ tự động xử lý và xuất kết quả thống kê.	Nghiên cứu tổng quan: -Xây dựng thuyết minh NCKH -Lập báo cáo về tình hình tổng quan trong và ngoài nước Nghiên cứu FireBase và thư viện Barcode Scanner: -Nghiên cứu tính năng Real time trên cơ sở dữ liệu FireBase -Thư viện Barcode Scanner của ZXing Team. Phân tích hệ thống: -Khảo sát hiện trạng điểm danh -Phân tích hệ thống điểm danh Thiết kế và cài đặt phần mềm điểm danh: -Cài đặt hệ thống điểm danh -Thiết kế cơ sở dữ liệu Thiết kế và cài đặt các chức năng xử lý, tổng hợp: -Cài đặt chức năng xử lý, tổng hợp, báo cáo Kiểm thử phần mềm:	01 Úng dụng quét mã vạch trên Android và ứng dụng điểm danh sinh viên	06	8.5	75.0

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Điểm đánh giá
						-Kiểm thử khả năng quét mã vạch -Kiểm tra khả năng xử lý, tổng hợp của hệ thống -Triển khai, thử nghiệm quá trình hoạt động của hệ thống Viết báo cáo tổng kết đề tài				
27.	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu mesoporou s silica MCM-41 từ tro trấu	Khoa Công Nghệ	Phạm Hồng Chương B1506932 TN15V6A 1	Thạc sĩ Thiều Quang Quốc Việt Bộ Môn Công Nghệ Hóa Học	Tổng hợp MCM-41 từ tro trấu được thu gom tại TP. Cần Thơ. Phân tích thành phần và tính chất hóa lý của MCM-41 được tổng hợp.	Tìm hiểu tổng quan, viết thuyết minh đề tài Thu mua tro trấu tại địa phương TP. Cần Thơ và xử lý nguyên liệu. Phân tích thành phần, tính chất hóa lý của nguyên liệu tro trấu. Nghiên cứu Tổng hợp dung dịch thủy tinh lỏng (dung dịch Na ₂ SiO ₃) từ tro trấu, dùng làm nguyên liệu tổng hợp MCM-41 zeolite. Nghiên cứu tổng hợp MCM-41 từ dung dịch Na ₂ SiO ₃ tách ra từ tro trấu. Phân tích, đánh giá các tính chất hóa lý của sản phẩm MCM-41 từ tro trấu. Viết báo cáo khoa học tổng kết đề tài, tổ chức báo cáo và nghiệm thu đề tài.	Quy trình và điều kiện tối ưu để tổng hợp MCM-41 từ nguồn nguyên liệu tro trấu	07	0	78.5 (xin rút)
28.	Nghiên cứu khả năng	Công Nghệ và	Nguyễn Hoài	Tiến sĩ Nguyễn	Tìm ra một loại dầu sinh học thân thiện với	Lược khảo tài liệu; Xây dựng đề cương;Thí nghiệm xác	Bài báo khoa học	06	0	78.0

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
	ứng dụng của dầu dừa làm dầu cách điện cho máy biến áp	Công nghệ thông tin - truyền thông	Trung, B1408389, lớp TN1461A 2	Văn Dũng, Bộ môn Kỹ thuật điện	môi trường làm dầu cách điện cho máy biến áp.	định độ bền điện của dầu dừa; Thí nghiệm lão hóa dầu dừa; Thí nghiệm xác định nhiệt độ chớp cháy; Xác định mối quan hệ giữa điện áp phóng điện và khe hở điện cực; Xác định đặc tính V-t quan hệ thời gian và điện áp của dầu dừa; Phân tích, xử lý và viết báo cáo thí nghiệm; Viết bài báo khoa học.	Vật liệu cách điện lỏng			(xin rút)
29.	Máy làm giá tự động không sử dụng điện	Khoa học tự nhiên	Bùi Quang Huy B1503552 TN1504A	Thạc sĩ Trần Văn Hừng Bộ môn Kỹ thuật xây dựng	Chế tạo ra máy làm giá tự động không sử dụng điện với giá thành rẻ, dễ tiến hành và tìm ra một loại giá thể phù hợp. Có thể sử dụng được ở quy mô hộ gia đình và lớn hơn là phục vụ sản xuất, kinh doanh.	Hệ thống lại các kiến thức cơ học lưu chất có liên quan đến đề tài. Nghiên cứu sơ đồ cấu tạo về thuỷ lực. Chế tạo mẫu và thử nghiệm, đánh giá. Kết luận và kiến nghị	Bài báo khoa học. Mô hình thuỷ lực. Máy làm giá tự động không sử dụng điện	06	0	75.0 (xin rút)
30.	Thiết kế máy tạo cốt liệu nhẹ từ tro bay	Khoa Công Nghệ	Nguyễn Quốc Duy (B160317 4, TN1684A 1)	Ngô Quang Hiếu(Ti ến sĩ, Bộ môn cơ khí)	Thiết kế máy tạo cốt liệu nhẹ từ tro bay	-Nghiên cứu tài liệu phục vụ cho đề tài -Tính toán các thông số phục vụ cho quá trình thiết kế -Xây dựng bản vẽ chi tiết -Xây dựng bản vẽ lắp.	 - Một báo cáo khoa học - Bộ bản vẽ máy tạo cốt liệu nhẹ từ tro bay 	06	0	68.83 (không duyệt)
31.	Ứng dụng công nghệ AR và mô	Công nghệ và công	Nguyễn Thái Ngọc (MSSV:	Ths. Nguyễn Bá	Đề tài nhằm mục tiêu tạo ra ứng dụng mô phỏng cấu trúc 3D,	Tìm kiếm và tổng hợp các thông tin cần thiết Phân tích yêu cầu và xây	01 hệ thống	06	0	68.83 (không

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiễm đánh giá
	phỏng 3D hỗ trợ học sinh trong Bộ môn Hóa học	nghệ thông tin – truyền thông	B1605404 Lớp: Công nghệ thông tin chất lượng cao F2 - K42)	Diệp, Bộ môn KHMT – Khoa CNTT& TT	thông tin cụ thể của các chất hóa học và một số phản ứng hóa học vô cơ mức độ phân tử trong chương trình giáo dục THCS, cùng với việc áp dụng công nghệ AR giúp các bạn học sinh có một cách tiếp cận tốt hơn và trải nghiệm thú vị hơn cũng như tăng hứng thú với môn Hóa học. Bên cạnh đó, cũng giúp các bạn học sinh ở những nơi không có điều kiện về cơ sở vật chất có thể tiếp thu kiến thức hóa một cách chính xác hơn .Từ đó có một kết quả tốt trong học tập hay một niềm đam mê với Hóa học.	dựng các mô hình hệ thống Tổng hợp các module Mô hình hóa các chất hóa học Xây dựng prototype Xử lý và nhập cơ sở dữ liệu Xây dựng các chức năng cần chính cho hệ thống Thiết kế giao diện và hoàn thiện các chức năng bổ sung, tương tác với người dùng Chỉnh sửa, kiểm thử và báo cáo nghiệm thu				duyệt)
32.	Tìm hiểu mô hình hệ thống IoT 3 tầng, ứng dụng trong giám sát và tự động	Công nghệ và công nghệ thông tin – truyền	Phạm Trường An (B130270 7 – KT1321A 4- K39)	Ths. Phạm Xuân Hiền (BM Khoa	Tìm hiểu các kiến trúc về mô hình xây dựng IoT, phát triển nền tảng IoT trên nền điện toán đám mây với kiến trúc Microservices; ứng	Tìm hiểu lý thuyết mô hình và hệ thống IoT Tìm hiểu các vấn đề bảo mật IoT, giải pháp an ninh và khắc phục hậu quả Lập trình nền tảng IoT và triển khai	- 01 bài báo - 01 Ứng dụng chạy trên moblie	06	0	68.17 (không duyệt)

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНД	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
	hoá	thông		tính, Khoa CNTT và Truyền thông)	dụng máy học cho dự báo và tự quyết định. Dựa trên phần cứng cơ bản phát triển các sản phẩm IoT hoàn chỉnh bao gồm giám sát môi trường không khí, đất, nước, và công tắc điều khiển không dây (máy bơm, quạt, đèn) đảm bảo mục tiêu chính là đơn giản cho người dùng cuối - chỉ cần đọc hướng dẫn sử dụng.	Lập trình ứng dụng web cho người dùng cuối Vẽ mạch, lắp ráp, lập trình thiết bị cơ bản và cảm biến đồng thời module hóa các sản phẩm Kiểm tra và thử nghiệm				
33.	Úng dụng công nghệ IoTs cho giám sát từ xa môi trường nuôi thuỷ sản	Công nghệ và công nghệ thông tin - truyền thông	Lê Tẩn Em B1509441 Cơ Điện Tử 2 - K41 (TN15Y6 A2)	Ngô Trúc Hưng, Tiến Sĩ, Giảng viên Bộ môn Tự Động Hóa	Giám sát các thông số và cảnh báo về môi trường nuôi thủy sản để các chuyên gia phân tích, đánh giá và xử lí kịp thời.	 Tìm hiểu về cảm biến PH, nhiệt độ, oxy hoà tan và cách chuyển hoá năng lượng. Thiết kế hệ vi xử lý để thu thập dữ liệu cảm biến. Thiết kế module truyền nhận không dây từ xa bằng công nghệ GPRS. Phát triển phần mềm giám sát. Hoàn chỉnh hệ thống, viết báo cáo và báo cáo kết quả. 	-Nộp và đợi thẩm định 1 bài báo khoa học -Hệ thống giám sát môi trường gồm: 2 modules demo lấy mẫu môi trường, module truyền nhận dữ liệu	06	0	Đã thực hiện rồi (không duyệt)

Stt	Tên đề tài	Lĩnh vực ưu tiên	SV chủ nhiệm	СВНО	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện (tháng)	Kinh phí cấp (tr.đ)	Ðiểm đánh giá
							GPRS và phần mềm			
							máy tính giám sát			
							môi trường			
			(Tô	ng 33 đề xuấ	t, 26 đề xuất được cấp ki	nh phí triển khai)			254	

TRƯ**ỞNG TI**ỀU BAN

PGS.TS. NGUYĚN CHÍ NGÔN

Cần Thơ, ngày tháng năm 2018 THƯ KÝ TIỀU BAN

TS. TRƯƠNG CHÍ THÀNH